

Số: 227/BC-UBND

Hoài Nhơn, ngày 17 tháng 9 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2017 – 2018 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học 2018 - 2019

Năm học 2017 - 2018, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo huyện thực hiện Chương trình hành động số 20 - CTr/TU ngày 25/7/2014 của Tỉnh ủy và Chương trình hành động số 62 - CTr/HU ngày 29/9/2014 của Huyện ủy về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; thực hiện chủ đề năm học “Tiếp tục tăng cường kỷ cương nề nếp, nâng cao chất lượng giáo dục”. Chất lượng giáo dục tiếp tục được giữ vững và nâng lên. Cơ sở vật chất trường lớp được đầu tư xây dựng và mở rộng, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của huyện theo hướng chuẩn hóa. Công tác phổ cập được các địa phương, các trường quan tâm thực hiện tốt.

Phần I.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017 - 2018

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ các cấp học

1.1. Giáo dục Mầm non-Mẫu giáo

Toàn huyện có 27 trường Mầm non-Mẫu giáo (trong đó có 23 trường công lập, 04 trường tư thục) và 30 cơ sở tư thục độc lập (tăng so với cùng kỳ 13 cơ sở). Tổng số trường mở bán trú 22/23 trường. Tổng số trẻ ra lớp: 10.238 cháu. So với cùng kỳ năm học trước: tăng 13 cơ sở mầm non tư thục độc lập; tăng 23 nhóm trẻ/ 9 lớp mẫu giáo; tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ tăng 4,3%, mẫu giáo tăng 3,2%.

Công tác chăm sóc, giáo dục trẻ ở các trường đảm bảo an toàn tuyệt đối; không có trường hợp tai nạn hoặc ngộ độc thực phẩm xảy ra. Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non mới ở 100% số trường, lớp trong huyện. Triển khai thực hiện đảm bảo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi trên toàn huyện. Tiếp tục duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

1.2. Giáo dục Tiểu học:

Bậc Tiểu học có 30 trường/575 lớp, 17.183 học sinh. Số học sinh được công nhận “Đã hoàn thành chương trình tiểu học” đạt tỉ lệ 99,97%. 17/17 xã, thị trấn trong toàn huyện đã thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học theo Thông tư số 07/2016/TT-

BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chỉ đạo triển khai thi điểm dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch tất cả 30 trường. Chỉ đạo các trường tiếp tục triển khai các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh. Tăng cường công tác tuyên truyền đến phụ huynh học sinh về cách đánh giá mới và làm tốt công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

1.3. Giáo dục THCS:

Toàn huyện có 18 trường, tổng số 13.442 em/360 lớp. Chỉ đạo đổi mới phương thức thi, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh, tạo ra sự chuyển biến tích cực, rõ nét về chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục. Các trường thực hiện giảng dạy, hướng nghiệp cho khối lớp 9 theo phân phối chương trình, đặc biệt chú trọng các học sinh có học lực chưa tốt có hướng đi vào các trường dạy nghề sau khi hoàn thành chương trình THCS. Hầu hết các trường đã làm tốt công tác phân luồng, hướng nghiệp cho học sinh.

Tăng cường kiểm tra công tác phổ cập THCS ở các xã, thị trấn gắn với kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên môn để tư vấn thúc đẩy phong trào, kiểm tra định kỳ để công nhận các đơn vị trực thuộc vào cuối năm. Kết quả: 6/17 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1, tỷ lệ 35,29%; 11/17 xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2, tỷ lệ 64,71%. Huyện Hoài Nhơn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1. Học sinh tốt nghiệp THCS 2895/2918 học sinh, đạt tỷ lệ 99,2%.

Kỳ thi tuyển vào lớp 10 công lập, huyện Hoài Nhơn giữ vững tốp đầu toàn tỉnh (1342/2480 học sinh, tỷ lệ 54,11%). Trong đó điểm chuẩn vào các trường: THPT Nguyễn Trân 29,5 điểm, THPT Lý Tự Trọng 27,5 điểm, THPT Nguyễn Du và THPT Tăng Bạt Hổ 25,5 điểm.

1.4. Giáo dục THPT:

Tổng số học sinh THPT có 6.862 em/183 lớp, tăng 243 em so năm học trước. Chất lượng giáo dục trung học phổ thông có những bước chuyển biến tích cực. Các trường THPT trên địa bàn huyện đã hoàn thành khá tốt kế hoạch giáo dục, bảo đảm thực hiện đầy đủ chương trình, dạy đủ môn trong điều kiện của đơn vị và cùng cố, quan tâm đến việc nâng cao chất lượng dạy và học, đặc biệt là đối với các lớp cuối cấp. Phối hợp tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2018 (tỷ lệ đạt: Chu Văn An 100%, Nguyễn Trân 100%, Nguyễn Du 99,04%, Lý Tự Trọng 98,2%, Phan Bội Châu 94,37%, Tăng Bạt Hổ 99,46%, Tam Quan 95%).

1.5. Giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên

Việc thực hiện dạy nghề phổ thông cho học sinh được quan tâm. Kết quả học nghề: Loại giỏi có 3.853 em, tỷ lệ 69,32%; loại khá 1.548 em, tỷ lệ 27,85%; trung bình 153 em, tỷ lệ 2,75%. Công tác giáo dục nghề nghiệp được đẩy mạnh. Trung tâm

GDNN – GDTX huyện đã phối hợp mở 6 lớp nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp, có 202 học viên tham dự. Tích cực triển khai sử dụng thiết bị dạy nghề, gắn liền đổi mới phương pháp dạy học, phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển nghề nghiệp trong tương lai.

2. Việc triển khai thực hiện Đề án hạn chế tình trạng học sinh bỏ học:

UBND huyện đã chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06/ĐA-UBND, ngày 15/12/2016 của UBND huyện về việc hạn chế học sinh bỏ học trên địa bàn. Quán triệt về tính cấp bách, tầm quan trọng của việc ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học trên địa bàn huyện. Xác định đây là một trong những nhiệm vụ chính trị phải thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất, quyết liệt. Chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường phối hợp xây dựng môi trường học tập, thân thiện, giúp đỡ, động viên học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vượt khó, vươn lên trong học tập. Một số trường thực hiện mô hình “Đôi bạn cùng tiến”: học sinh học lực khá, giỏi giúp đỡ học sinh yếu kém bổ sung kiến thức, hình thành kỹ năng và giúp các em tự tin hơn khi đến lớp; tổ chức một số chương trình ngoại khóa, thể dục thể thao, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, ... gắn kết nhà trường, lớp với học sinh.

Năm học 2017 – 2018, toàn huyện có 161 học sinh bỏ học. Trong đó, Khối Tiểu học, THCS có 70 em (0,52%), giảm 25 em (0,09%); khối THPT có 77 em (1,12%), giảm 72 em (1,13%); hệ giáo dục thường xuyên có 14 em (6,9%), giảm 3 em (2,38%).

3. Việc quản lý dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường:

UBND huyện đã chỉ đạo quán triệt và hướng dẫn các văn bản của các cấp, ngành có liên quan trong quản lý, chấn chỉnh việc dạy thêm, học thêm đến toàn thể cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên trong toàn ngành và học sinh trên địa bàn huyện. Chỉ đạo Phòng Giáo dục và đào tạo huyện, các trường tuyên truyền, giải thích để nhân dân, đặc biệt là cha mẹ học sinh nắm vững các quy định của ngành về dạy thêm, học thêm, nhằm tạo sự đồng thuận và có phối hợp tốt giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc đấu tranh chống tiêu cực. Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra thường xuyên, đột xuất, phát hiện và xử lý nghiêm các đơn vị trường, giáo viên tổ chức dạy thêm, học thêm không đúng quy định của Nhà nước. Trong năm qua, đã xử lý 02 cá nhân dạy thêm chưa đúng quy định.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý theo chuẩn đảm bảo về cơ cấu, đủ các bộ môn giảng dạy theo chương trình quy định, hầu hết được đào tạo chính quy, đảm bảo trình độ, năng lực theo tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch quy định, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá.

Chất lượng quản lý trường học có nhiều chuyển biến tốt, tinh thần trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên được nâng cao. Trong năm học, UBND huyện chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tiếp tục luân chuyển cán bộ quản lý và tiến hành

luân chuyên, điều động 10 cán bộ quản lý đối với cả 3 bậc học và bổ nhiệm lại 06 cán bộ quản lý. Điều chuyển 69 trường hợp giáo viên, nhân viên từ trường thừa đến trường thiếu, tạo điều kiện công tác và sắp xếp lại các vị trí do thực hiện sáp nhập 16 trường, giảm còn 7 trường.

Công tác thi đua, khen thưởng được chú trọng theo đúng Luật thi đua khen thưởng, công tâm, khách quan, thiết thực, hiệu quả, tạo động lực phấn đấu thi đua thực sự giữa các giáo viên, các trường.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin

Đã chú trọng đầu tư, trang bị cơ sở vật chất cho các trường, tập trung vào các trường xây dựng đạt chuẩn Quốc gia và các trường Mẫu giáo, Mầm non. Đến nay, 100% trường MN, MG, Tiểu học, THCS, THPT đã nối mạng Internet, trong đó nhiều trường đã kết nối Internet tốc độ cao. Ngoài ra các trường đã lắp đặt hệ thống Camera giám sát nhằm phát hiện kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an ninh và phòng chống tai tệ nạn xã hội xảy ra trong khu vực trường học. Nhiều trường đã trang bị Tivi màn hình lớn có công dụng dạy giáo án trình chiếu, nhờ đó tăng được rất nhiều lần giờ dạy có ứng dụng CNTT trong các nhà trường.

Tổ chức tập huấn việc ứng dụng CNTT trong việc soạn giảng cho tất cả cán bộ giáo viên. Các trường tổ chức thi soạn giáo án có ứng dụng CNTT, giáo án điện tử. Kết quả 100% cán bộ quản lý và giáo viên có ứng dụng CNTT hiệu quả trong quản lý và giảng dạy.

6. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên đầu tư vùng khó khăn, thiếu phòng học, các trường có học sinh tăng cao ...tranh thủ các nguồn vốn tỉnh, huyện xã; thực hiện các đề án do các cấp đầu tư phê duyệt.

Trong năm, huyện và tỉnh đã đầu tư xây dựng mới 50 phòng học cho bậc tiểu học, 03 nhà hiệu bộ, 12 phòng học bộ môn cho trường THCS, 23 phòng học cho trường mầm non, mẫu giáo; 02 hồ bơi cho các trường ở vùng ven biển bãi ngang để phòng chống đuối nước cho học sinh... thực hiện tốt công tác thiết bị, thư viện trường học. Hoàn thành đưa vào sử dụng 54 phòng học và 04 nhà vệ sinh, 04 công ngõ ...với tổng kinh phí sửa chữa khoảng 13 tỷ đồng. Mua sắm trang thiết bị phục vụ cho năm học 2018 - 2019: chủ yếu trang bị bổ sung máy vi tính cho các phòng dạy tin học bậc tiểu học, phòng dạy anh văn, tranh ảnh, thiết bị dạy học, bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bàn ghế thư viện, phòng bộ môn: Tổng số kinh phí 3,5 tỷ đồng.

7. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

Năm học 2017 – 2018, UBND tỉnh về kiểm tra công nhận 02 trường chuẩn quốc gia: Trường TH số 1 Hoài Thanh và Trường Mẫu giáo Hoài Hải; công nhận lại 4 trường THCS: Tam Quan Bắc, Hoài Phú, Đào Duy Từ và Hoài Tân; 02 trường TH: TH số 1 Hoài Tân và TH số 2 Hoài Thanh và cả 06 trường đều đạt 5 tiêu chuẩn;

Tính đến nay toàn huyện đã có: 58/78 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ: 74,35%. Trong đó: MN-MG 14/23 trường đạt tỉ lệ 66,67%; Tiểu học 26/30 trường đạt tỉ lệ 86,67%; THCS 15/18 trường đạt tỉ lệ 83,33%, THPT 3/7 trường, tỷ lệ 42,86%;

ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Đội ngũ giáo viên toàn ngành cơ bản đáp ứng đủ cho các trường trong công tác giảng dạy; tỷ lệ giáo viên trên chuẩn nghiệp vụ chuyên môn ở các cấp học được nâng lên. Công tác quản lý dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường ngày càng chặt chẽ. Cơ sở vật chất trường lớp được xây mới và mở rộng đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của huyện theo hướng chuẩn hóa cơ sở vật chất trường học. Tỷ lệ huy động học sinh trong các độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu. Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia và đạt kiểm định chất lượng giáo dục được quan tâm thực hiện. Tỷ lệ học sinh bỏ học giảm so với những năm học trước. Các phong trào, cuộc vận động trong toàn ngành được tất cả các trường tổ chức thực hiện nghiêm túc và đạt hiệu quả. Công tác xã hội hóa giáo dục đã góp phần không nhỏ trong sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo của huyện.

2. Tồn tại, hạn chế:

Một số trường thực hiện quy chế dân chủ chưa tốt, một vài nơi còn xảy ra tình trạng mất đoàn kết nội bộ.

Một vài cơ sở và cá nhân chưa thực hiện đúng quy định về dạy thêm học thêm ngoài nhà trường.

Số biên chế của ngành còn thiếu, nhất là bậc học Mầm non-Mẫu giáo nên còn khó khăn trong việc bố trí sắp xếp giáo viên.

*** Nguyên nhân tồn tại hạn chế:**

Một vài trường thực hiện quy chế dân chủ trong trường học chưa tốt, các trường mầm non, mẫu giáo mới chuyển đổi sang công lập, nhận thức của một số giáo viên mầm non mẫu giáo còn hạn chế.

Phần II

NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2018 – 2019

Nhiệm vụ chung

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 25/7/2014 của Tỉnh ủy Bình Định, Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 20/3/2015 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” gắn với việc tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục ở các địa phương; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và Chỉ thị 15-CT/TU ngày 27/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh về Ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh ủy và Đề án số 06-ĐA/HU ngày 28/6/2018 của Huyện ủy Hoài Nhơn về Đề án thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường: xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo; quan tâm phát triển phẩm chất, năng lực người học; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 1.

I. Thực hiện nhiệm vụ của các cấp học

1. Đối với Giáo dục mầm non:

Tập trung triển khai chương trình Giáo dục mầm non (GDMN) sau chỉnh sửa, tiếp tục đổi mới công tác quản lý, hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” trong các cơ sở GDMN. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. Hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN ở các vùng khó khăn; quan tâm trẻ có hoàn cảnh khó khăn, giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

2. Đối với giáo dục tiểu học:

Tập trung chỉ đạo rà soát, quy hoạch mạng lưới trường lớp, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục chỉ đạo việc quản lý, tổ chức dạy học theo định hướng phát triển

năng lực, phẩm chất học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm, sinh lý học sinh tiểu học; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; áp dụng mô hình trường học mới phù hợp với địa phương; đổi mới phương pháp dạy học duy trì phương pháp bàn tay nặn bột và thực hiện tốt đổi mới đánh giá học sinh tiểu học, tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn; đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày chuẩn bị một số điều kiện để từng bước đưa giáo dục tiểu học hội nhập quốc tế. Khẩn trương chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 1.

3. Đối với Giáo dục trung học cơ sở:

Tập trung đổi mới phương thức dạy học; chú trọng việc học đi đôi với hành, giáo dục nhà trường gắn với giáo dục gia đình và cộng đồng, khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định. Tiếp tục thực hiện giảm tải chương trình giáo dục phổ thông bằng việc giao quyền chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cho các cơ sở giáo dục trung học; thực hiện sắp xếp lại nội dung dạy học để khắc phục những hạn chế của chương trình, sách giáo khoa hiện hành, thực hiện thường xuyên, hiệu quả phương pháp và các kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật; tăng cường kỹ năng thực hành và vận dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề thực tiễn, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh, tiếp tục triển khai mô hình trường học mới cấp THCS với những điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

4. Đối với hệ giáo dục thường xuyên:

Thực hiện đa dạng hóa nội dung, chương trình đào tạo, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân, góp phần xây dựng xã hội học tập. Thực hiện có hiệu quả đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”, đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020” kiện toàn, củng cố mô hình hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp — giáo dục thường xuyên cấp huyện và trung tâm học tập cộng đồng theo hướng một cơ sở thực hiện nhiều nhiệm vụ; đổi mới công tác quản lý, tăng cường nề nếp, kỷ cương nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục thường xuyên; mở rộng dạy văn hóa kết hợp dạy nghề và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục khởi nghiệp tại cơ sở giáo dục thường xuyên. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng các bậc học.

II. Các giải pháp chủ yếu

1. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Sắp xếp, tinh giảm, tuyển dụng giáo viên các cấp phù hợp, tránh tình trạng thừa thiếu cục bộ; quan tâm việc tuyển dụng giáo viên tiếng Anh cho cấp học mầm

non. Sắp xếp lại đội ngũ cán bộ quản lý phù hợp với quy mô trường lớp khi thực hiện sáp nhập các trường; chấm dứt hợp đồng các vị trí nhân viên dôi dư do sáp nhập.

Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho nhà giáo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

2. Thực hiện chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông

Triển khai thực hiện có chất lượng chương trình giáo dục mầm non sau chỉnh sửa. Các cơ sở giáo dục mầm non phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ.

Tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới nội dung hình thức hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương, từng bước nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, giúp học sinh có nhận thức rõ về định hướng nghề nghiệp.

Triển khai thực hiện Quyết định số 6924/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025.

3. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

Tích cực và quyết liệt chuẩn bị các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất để triển khai chương trình ngoại ngữ hệ 10 năm. Rà soát thống nhất tài liệu, học liệu phù hợp với đối tượng, cấp học; thực hiện công tác khảo thí ngoại ngữ đảm bảo minh bạch, khách quan, công bằng. Tổ chức giao lưu tiếng anh cho học sinh bậc tiểu học, phát huy khả năng giao lưu giữa học sinh với học sinh, học sinh với giáo viên.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin

Tập trung nâng cấp hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa phòng với các trường; ứng dụng hệ thống phần mềm quản lý trường học dùng chung; triển khai việc sử dụng số điện tử trong nhà trường, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Khai thác có hiệu quả Kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung vào đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá trong nhà trường.

5. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với cơ sở giáo dục

Tăng cường tự chủ các trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển chương trình giáo dục nhà trường; đẩy mạnh việc thực hiện dân chủ trong trường học gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục. Triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh về lộ trình thực hiện đổi mới 13 trường Mầm non, Mẫu giáo thuộc diện chuyển

đổi sang loại hình trường mầm non công lập sang hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, đối với Hoài Nhơn có 02 trường Mầm non Bồng Sơn và mầm non Tam Quan.

6. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Triển khai hiệu quả Đề án kiến cố hóa trường lớp và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2014-2015, lộ trình đến năm 2020. Rà soát thực trạng cơ sở vật chất hiện có với các quy định về chuẩn cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông. Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh những tồn tại trong việc bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất trường học, có biện pháp cụ thể để nâng cao hiệu suất khai thác, sử dụng thiết bị dạy học.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; huy động, thu hút các nguồn tài trợ, viện trợ, các dự án của các tổ chức, cá nhân đầu tư cho giáo dục và đào tạo.

7. Phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn ở cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, chú trọng việc phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu học sinh ở tất cả các cấp học.

Đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng tăng cường thực hành, chú trọng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

8. Tăng cường quản lý dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

Chỉ đạo tăng cường kiểm tra công tác dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Phòng Giáo dục – Đào tạo huyện theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục kiểm tra đối với các cơ sở đã được cấp phép, các cơ sở đã hết hạn, những giáo viên tự dạy tại nhà riêng nhưng chưa được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền, ... tham mưu, đề xuất UBND huyện giải quyết theo đúng quy định.

9. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án hạn chế tình trạng học sinh bỏ học trên địa bàn huyện

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện Đề án số 06/ĐA-UBND, ngày 15/12/2016 của UBND huyện về việc hạn chế tình trạng học sinh bỏ học trên địa bàn huyện. Nâng cao hiệu quả của công tác quản lý, chỉ đạo sâu sát, nhất là công tác chủ nhiệm lớp. Có biện pháp quản lý chặt chẽ học sinh, nhất là những học sinh học yếu, những học sinh thường vi phạm về hành vi đạo đức và những học sinh có nguy cơ bỏ học cao, để có biện pháp phối hợp động viên kịp thời.

Tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh game online, không để học sinh chơi game tại quán trong giờ học. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Đẩy mạnh hơn nữa công tác xã hội hoá giáo dục để huy động các nguồn lực và các lực lượng tham gia vận động học sinh bỏ học trở lại trường, kiện toàn và

đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài để hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục đến trường.

III. Đề xuất kiến nghị:

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền tạo điều kiện mở lớp Trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ quản lý giáo dục tại huyện.

Kính đề nghị UBND Bình Định quan tâm bổ sung thêm chỉ tiêu biên chế cho ngành học mầm non, do nhu cầu cháu trong độ tuổi từ 3 – 4 ra lớp cao; hiện tại tỉ lệ giáo viên trên lớp của bậc học mới đạt tỉ lệ 1,4 giáo viên/ lớp. *hnl*

Nơi nhận:

- Sở GD & ĐT tỉnh;
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT UBND huyện;
- Các cơ quan, phòng, ban;
- Phòng Giáo dục & ĐT;
- Các trường THPT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VP *Đn*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

KT. CHỦ TỊCH

PHO CHỦ TỊCH



Trương Đê
Trương Đê